

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày: 31-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Tự

Bà Cao Kim Triều

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 201/2017/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc P; Sinh ngày 30 tháng 4 năm 1988 tại Hà Tĩnh; Nơi đăng ký thường trú: Xóm 7, xã Y, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị T; Chưa có vợ và con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 09 tháng 5 năm 2016 Tòa án nhân dân Quận 9 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2016; Bị bắt, tạm giam ngày 03 tháng 10 năm 2017. (Có mặt)

Bị hại: Ông Nguyễn Hùng E, sinh năm 1993; Cư trú tại đường K, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 03 tháng 10 năm 2017, một thanh niên điều khiển xe gắn máy chở Nguyễn Quốc P đến trước số nhà 150 đường X, phường L, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy ông Nguyễn Hùng E đang nằm ngủ trước thềm nhà bên cạnh là chiếc xe Honda Wave biển số 68X1-144.94 màu trắng xanh nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Người thanh niên đứng canh chừng cho P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. P lục soát trong túi của ông E không có tài sản, thấy một chìa khóa xe ở dưới đất gần túi quần bên phải của ông E nên P nhặt lên cắm thử vào ổ khóa và mở được khóa chiếc xe gắn máy. P liền điều khiển xe bỏ chạy, người thanh niên điều khiển xe chạy theo. Lúc này, các anh Đỗ Hồng L, Nguyễn Trung V là Công an Quận 1 đang đi tuần tra trên địa bàn chứng kiến sự việc liền điều khiển xe đuổi theo đến trước số nhà 156 đường X thì bắt giữ được P cùng tang vật và giao Công an phường L, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, riêng người thanh niên chạy thoát.

Vật chứng: Cơ quan công an thu giữ 01 xe gắn máy biển số 68X1-144.94; 01 giấy chứng minh nhân dân số 183563467 mang tên Nguyễn Quốc P.

Kết luận định giá số 208/KLĐGTS ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 68X1-144.94 có giá 9.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 05/CTr-VKS ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Quốc P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Quốc P về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt Nguyễn Quốc P mức án tù 09 đến 12 tháng tù; Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; Về xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; Bị cáo nói lời sau cùng biết lỗi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc P khai nhận lợi dụng sơ hở của bị hại Nguyễn Hùng E không trông coi tài sản, đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe gắn máy biển số 68X1-144.94 trị giá 9.000.000 đồng, đã chạy đi được một đoạn thì bị phát hiện và bị bắt giữ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích muốn chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền tiêu xài nên vẫn cố tình phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Như vậy quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc P về tội “Trộm cắp tài sản” của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Xét về nhân thân, bị cáo có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa được xóa vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi trả cho bị hại, cha của bị cáo là người có công với nước do đó cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an thu giữ 01 xe gắn máy biển số 68X1-144.94 đã trả lại cho bị hại Nguyễn Hùng E; 01 giấy chứng minh nhân dân số 183563467 mang tên Nguyễn Quốc P cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo

quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 10 năm 2017.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân số 183563467 mang tên Nguyễn Quốc P theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài sản ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Quốc P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Trại giam và bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thái Bình